

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Sở Y tế và
Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 3268/TTr-SYT ngày 28/8/2019 và ý kiến trình của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3003/TTr-SNV ngày 05/9/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp công tác giữa Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận gồm 03 chương, 13 điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2238/QĐ-UBND ngày 04/11/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐVP;
- Lưu: VT, VXNV. NNN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Bình

QUY CHẾ

**Phối hợp công tác giữa Sở Y tế và Ủy ban nhân dân
các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 345 /QĐ-UBND
ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định mối quan hệ công tác giữa Sở Y tế với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong lĩnh vực y tế gồm: y tế dự phòng; khám, chữa bệnh; phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; y dược cổ truyền; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số - kế hoạch hóa gia đình; sức khỏe sinh sản (sau đây gọi chung là y tế).

2. Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn liên quan đến lĩnh vực y tế có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Nhằm nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ liên quan lĩnh vực y tế; nâng cao chất lượng phòng bệnh, khám chữa bệnh phục vụ nhân dân, nâng cao chất lượng dân số - kế hoạch hóa gia đình...

2. Phân định trách nhiệm quản lý Nhà nước theo đơn vị hành chính, ngành, lĩnh vực, góp phần thúc đẩy sự nghiệp y tế phát triển toàn diện, hoạt động hiệu quả.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế.

2. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các ngành, đoàn thể địa phương với Sở Y tế.

3. Phát huy tính chủ động và trách nhiệm mỗi bên để quản lý công tác y tế trong phạm vi toàn tỉnh đạt hiệu quả.

4. Những nội dung quản lý nhà nước đối với lĩnh vực y tế không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Trách nhiệm các bên trong quan hệ phối hợp hoạt động

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác y tế trên địa bàn huyện, thành phố. Chỉ đạo phòng chức năng thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phối hợp Trung tâm Y tế huyện, thành phố thực hiện tốt chức năng tham mưu trong việc quản lý nhà nước về y tế dự phòng; khám bệnh; chữa bệnh; phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số - kế hoạch hóa gia đình; công tác khám chữa bệnh, khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh cho đối tượng chính sách...trên địa bàn huyện, thành phố. Đồng thời phối hợp với Sở Y tế để xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển sự nghiệp y tế trong phạm vi địa phương mình.

2. Sở Y tế chịu trách nhiệm trong công tác quản lý, chỉ đạo và hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về y tế trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật. Thực hiện đúng chức năng quản lý chuyên môn nghiệp vụ trong phạm vi toàn tỉnh được quy định tại Quyết định số 57/2018/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận và các quy định khác của pháp luật hiện hành.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 5. Quản lý công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch, đề án

1. Sở Y tế có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng quy hoạch, chương trình, đề án và các kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn phát triển sự nghiệp y tế trên địa bàn tỉnh. Trực tiếp tổ chức, triển khai và giám sát việc thực hiện sau khi quy hoạch, chương trình, đề án, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo phòng chức năng phối hợp Trung tâm Y tế huyện, thành phố trong việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch, đề án phát triển y tế và dân số - kế hoạch hoá gia đình dài hạn, trung hạn, ngắn hạn trên địa bàn huyện, thành phố và thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch, đề án đã được phê duyệt.

Điều 6. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, chính sách về Y tế

1. Sở Y tế có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị y tế trực thuộc đóng trên địa bàn thực hiện công tác truyền thông giáo dục pháp luật, chính sách về y tế, dân số, nâng cao sức khỏe người dân.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội làm tốt công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, dân số - kế hoạch hoá gia đình và tham gia các hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân, dân số - kế hoạch hoá gia đình trên địa bàn. Có trách nhiệm tổ

chức thanh tra, kiểm tra giám sát các hoạt động tiếp thị, quảng cáo về y tế, dân số - kế hoạch hoá gia đình trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Quản lý chuyên môn, nghiệp vụ

1. Sở Y tế có nhiệm vụ:

a) Ban hành theo thẩm quyền những quy định về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ y tế trên cơ sở quy định chung của Nhà nước và Bộ Y tế.

b) Chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ công tác y tế trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các đơn vị y tế tuyến huyện phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội tại địa phương thực hiện tốt công tác y tế dự phòng và môi trường, công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, công tác khám chữa bệnh, khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh cho đối tượng chính sách...

c) Hướng dẫn, đôn đốc và giám sát việc thực hiện chuyên môn nghiệp vụ công tác y tế trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo các ngành, các cấp đóng trên địa bàn phối hợp triển khai thực hiện những quy định về chuyên môn, nghiệp vụ y tế do Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Y tế ban hành theo thẩm quyền.

Điều 8. Công tác thanh tra, kiểm tra

1. Sở Y tế có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại tố cáo trong lĩnh vực y tế theo quy định của các Luật liên quan đến công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định về chuyên môn y tế do Bộ Y tế ban hành.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất về y tế trên địa bàn theo phân cấp quản lý, đồng thời phối hợp với Sở Y tế trong thực hiện kế hoạch về thanh tra, kiểm tra của ngành Y tế.

Điều 9. Công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật

1. Việc bình xét thi đua hàng năm ở các đơn vị y tế tuyến huyện: Thực hiện theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Việc xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức về mặt chính quyền ở các đơn vị y tế tuyến huyện do Sở Y tế thực hiện theo văn bản hướng dẫn hiện hành. Sở Y tế trao đổi, thống nhất bằng văn bản với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đối với những chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện, thành phố.

Điều 10. Quản lý về cơ sở vật chất, nhân lực

1. Sở Y tế:

a) Quản lý toàn diện đối với các đơn vị Y tế tuyến tỉnh, các đơn vị Y tế tuyến huyện và Trạm Y tế xã; Sở Y tế giao cho Lãnh đạo các đơn vị có trách nhiệm quản lý và sử dụng có hiệu quả những cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị Y tế, nhân lực đã được Nhà nước và Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp theo quy định hiện hành.

b) Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị y tế thực hiện các quy định, quy chế, tiêu chuẩn; định mức kỹ thuật, định mức kinh tế đã được Nhà nước, Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

c) Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế và tranh thủ sự ủng hộ của Bộ, Ngành; các tổ chức, cá nhân trong nước và Quốc tế để đầu tư nâng cấp về cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế cho các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Được điều động theo thẩm quyền về nhân lực, phương tiện, trang thiết bị y tế của các đơn vị y tế trên địa bàn để phục vụ cho công tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai thảm họa và phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra về y tế tại địa phương.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn giám sát, quản lý theo thẩm quyền và huy động mọi nguồn lực, thế mạnh của địa phương để xây dựng, cải tạo, nâng cấp các cơ sở y tế trên địa bàn huyện, thành phố, các Trạm Y tế và phối hợp thực hiện đạt tiêu chí Quốc gia về y tế xã.

Điều 11. Công tác cán bộ

1. Sở Y tế:

a) Quyết định hoặc trình cấp thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện, thành phố sau khi có văn bản hiệp y với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

b) Sở Y tế ủy quyền cho Giám đốc Trung tâm Y tế huyện, thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh Trưởng trạm, Phó trưởng Trạm Y tế trên địa bàn sau khi hiệp y với Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp với Sở Y tế giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác cán bộ, quản lý công chức, viên chức liên quan đến y tế theo quy định.

Điều 12. Thông tin, báo cáo

1. Định kỳ (hàng tháng, hàng quý, 6 tháng, hàng năm) và đột xuất, các đơn vị y tế tuyến huyện, phải báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở Y tế tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Y tế và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm thông báo cho nhau về kết quả thực hiện các nội dung phối hợp hoạt động, hàng năm báo cáo kết quả công tác phối hợp về Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc phối kết hợp với các cơ quan chuyên môn, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội ở địa phương trong việc tổ chức thực hiện Quy chế này nhằm nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lãnh đạo, chỉ đạo các phòng chức năng và cơ quan chuyên môn ở địa phương tổ chức thực hiện quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bằng văn bản để xem xét, nghiên cứu giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Bình